

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-PT

Ngày 08-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Lý.

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

Ông Trần Xuân Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Duy Đông do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đối với bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HSST ngày 25/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện HH, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Duy Đ, sinh năm 2001; tại tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn ĐP 2, xã TN, huyện HH, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quang H, sinh năm 1964; Con bà: Đặng Thị P, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/02/2021, đến ngày 02/3/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (Trích xuất có mặt).

Trong vụ án còn có bị cáo Phạm Văn S, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn NT, xã TN, huyện HH, tỉnh Thái Bình không kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 23/02/2021, Nguyễn Duy Đ gọi điện thoại cho Phạm Văn S đến đón Đ đến nhà S, để sử dụng ma túy. Đ đi bộ ra nhà Văn hóa thôn Đa Phú 2, xã TN gặp S, Đ lấy từ trong túi áo ra 01 túi nilon trong suốt có viền dập, đường kẻ màu đỏ, bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt, S biết đó là ma túy đá và điều khiển xe máy chở Đ mang theo gói ma túy trên đến nhà S để cùng nhau sử dụng. Đến nhà S, Đ không vào nhà mà điều khiển xe máy của S đi khoảng 20 phút sau đó quay về đi vào phòng ngủ phía trong tầng 1 (phòng của anh Phạm Tuấn K em trai S). Đ bảo S đi mua giấy bạc, S đi ra quây tạp hóa nhà bà Vũ Thị Hảo ở cùng thôn mua 01 cuộn giấy bạc với giá 20.000 đồng đem về và hướng dẫn Đ cách xé, gấp giấy bạc thành khuôn hình chữ nhật để làm công cụ sử dụng ma túy đá và đi ra phòng khách lấy bật lửa mang vào phòng đưa cho Đ. Đ lấy 01 vỏ chai nhựa (loại vỏ chai nước ngọt) bên trong có nước, nắp chai có gắn 02 ống hút bằng nhựa đặt ở cuối giường, sau đó dùng bật lửa hơi nóng khuôn giấy bạc và lấy một lượng ma túy trong gói ma túy đem theo bỏ vào trong một cái túi nilon để sử dụng, số còn lại Đ vẫn để trong túi áo. Đ lấy một ít ma túy cho vào khuôn và đưa cho S tiếp tục dùng bật lửa đốt dưới mảnh giấy bạc và để vào 01 đầu của ống hút nhựa ở bình để khói ma túy đá bốc lên sẽ bay vào trong bình, 01 đầu của ống hút nhựa còn lại để hít khói ma túy đá trong bình vào cơ thể, S là người dùng bật lửa hơi nóng giấy bạc cho Đ hút ma túy, Đ hút được một hơi thì lại hơi nóng giấy bạc cho S hút. Khi Đ và S đang sử dụng ma túy thì có anh Nguyễn Đình Mười (bạn của S) đến nhờ S chở đến quán Karaoke Royal ở thôn Tư La, xã Minh Khai, huyện HH; S đã điều khiển xe máy chở anh Mười đi. Trong khi S đi vắng, Đ lấy số ma túy còn lại trong túi nilon để ở trước cửa phòng (ký hiệu M3); 01 gói còn lại (ký hiệu M2) cùng dụng cụ sử dụng ma túy, Đ cầm lên gác xép chờ S về tiếp tục sử dụng; 01 túi nilon có viền dập, đường kẻ màu đỏ chứa ma túy đá Đ cất giấu trong túi áo (ký hiệu M1), mục đích để sử dụng cho bản thân những ngày sau đó. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, S về và đi lên gác xép, Đ và S đang chuẩn bị tiếp tục sử dụng ma túy thì lực lượng Công an huyện HH phối hợp với Công an xã TN đến kiểm tra, Đ đã giấu túi ma túy có viền dập, đường kẻ màu đỏ có chứa ma túy đá xuống dưới đệm, quá trình kiểm tra Đ đã tự nguyện giao nộp 03 gói ma túy trên. Công an huyện HH đã quản lý và thu giữ: 01 túi nilon trong suốt có viền dập một đầu, trên viền dập có đường kẻ màu đỏ, bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt; 01 gói giấy trắng kim màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt; 01 túi nilon trong suốt bên trong có 01 gói giấy trắng kim màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt; 02 bình thủy tinh; 01 bật lửa đầu có gắn 01 đoạn ống bằng kim loại; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, một đầu được quấn bằng giấy trắng kim màu trắng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone

màu vàng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung màu đen; 01 điện thoại di động Nokia, bàn phím màu xanh; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu đen.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HH, tỉnh Thái Bình thu giữ tại thùng rác trong bếp 04 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 đầu bình bằng nhựa màu trắng, 01 đầu được gắn vào 01 đoạn ống hút màu cam có sọc trắng; tại đầu giường ngủ của Phạm Tuấn K 05 mảnh giấy trắng kim màu trắng; 01 bật lửa đã qua sử dụng; tại bàn đầu giường ngủ của Phạm Tuấn K 01 cuộn giấy trắng kim màu trắng; tại sọt rác trên gác xép 03 đoạn ống nhựa màu trắng, màu hồng, màu xanh một đầu có quần bằng giấy trắng kim màu trắng; tại gầm bàn trên gác xép 01 vỏ chai nhựa có tem mác Number 1 phần nắp vỏ chai có đục 2 lỗ thủng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Duy Đ không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Bản Kết luận giám định số 56/KLGĐMT-PC09 ngày 26/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “M1 gửi giám định, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,3027 gam, M2 gửi giám định, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0904 gam, M3 gửi giám định, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0880 gam, mẫu vật thu giữ khi khám xét chỗ ở của Phạm Văn S gửi giám định, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0172 gam”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HS-ST ngày 25/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện HH, tỉnh Thái Bình quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Phạm Văn S phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Đ 02 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Đ 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Đ chấp hành hình phạt chung của hai tội là 3 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn S 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Quyết định kháng nghị số 08/QĐ-VKSTB ngày 20/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HS-ST ngày 25/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình theo hướng sửa bản án sơ thẩm tăng hình phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với bị cáo Nguyễn Duy Đ.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, xác định bản án sơ thẩm xét xử bị cáo 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là nhẹ và đề nghị tăng 6 tháng tù đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp..

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Hình sự, sửa bản án số 62/2021/HSST ngày 25/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình theo hướng tăng hình phạt tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với bị cáo Nguyễn Duy Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/02/2021, tại nhà của Phạm Văn S, Nguyễn Duy Đ và Phạm Văn S (đều là những người không nghiện ma túy) có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Đ là người cung cấp ma túy, sử dụng bật lửa ga hơi làm nóng ma túy, tạo khói để S đưa ma túy vào cơ thể. Bị cáo còn có hành vi tàng trữ 1,3027 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho đời sống kinh tế cũng như đạo đức xã hội và nguồn gốc phát sinh những loại tội phạm khác. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình: Bị cáo Nguyễn Duy Đ ngoài hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo còn có hành vi tàng trữ trái phép 1,3027 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo thành khẩn khai báo và có ông nội là liệt sĩ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người nào tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy bị cáo tàng trữ 1,3027 gam Methamphetamine, trên khối lượng của mức khởi điểm (0,1gam) rất nhiều. Tòa án cấp sơ thẩm chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ, chưa căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để quyết định hình phạt mà xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Đ mức khởi điểm của khung hình phạt 01 năm tù là quá nhẹ, không đúng pháp luật, không có tác dụng trong việc giáo dục, răn đe đối với bị cáo, không đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy. Vì vậy kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị sửa bản án sơ thẩm tăng hình phạt về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với bị cáo Đ là có căn cứ chấp nhận, cần xử tăng hình phạt đối với bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp pháp luật.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình; sửa bản án sơ thẩm số 62/2021/HS-ST ngày 25/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Duy Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Đ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 02 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Nguyễn Duy Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2021.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 08/9/2021./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Trại Tạm giam;
- Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án, Chi cục thi hành án dân sự huyện HH, tỉnh Thái Thái Bình.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Tô Thị Lý

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thị Lý